TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 96/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Mỹ, ngày 03 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số: 187/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977 (năm sinh 1978 theo giấy chứng nhận kết hôn).

Địa chỉ: ấp 4, xã S, huyện C, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp 4, xã S, huyện C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 131 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 85, 89, 90, 92 và Điều 94 Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Phi H1, sinh ngày 04/12/2003 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 19/11/2013 cho bà Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hải N, sinh ngày 19/11/2013 số tiền 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng/tháng cho đến khi cháu N trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chấm dứt theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Không tính lãi suất trong quá trình thi hành án.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ được pháp luật bảo vệ. Khi cần

thiết ông H, bà B được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có và không có ai yêu cầu nên không giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị B tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng án phí DSST nhưng được trừ vào sô tiền 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng tiền tạm ứng án phí mà bà B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu tiền số 0001804 ngày 05/5/2020. Hoàn trả cho bà B số tiền 150.000*(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng.

+ Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng án phí DSST về cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- THA dân sự huyện;
- UBND xã Lộ 25 huyện T (Số 77/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tường Vy